

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/HSPT

Ngày: 14-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa

Các Thẩm phán:

1/ Ông Đặng Văn Lộc

2/ Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Tào Văn Hiền – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2018/HSPT ngày 15/3/2018 đối với bị cáo Nguyễn Đại T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HSST ngày 05/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Đại T (tên gọi khác **P**), sinh năm: 1994. Nơi cư trú: ấp Mỹ Long, xã Chánh An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo thiên chúa; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn 6/12; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị U; vợ Nguyễn Thị Mỹ D, có 02 con (lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017).

Tiền án: Không; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 22/8/2017, tại nhà ông Nguyễn Văn T (là cha ruột của bị cáo T và Nguyễn Đại Tr) có tổ chức tiệc nhậu gồm: Nguyễn Đại T, Nguyễn Đại Tr, Nguyễn Chung T và Tâm không rõ họ tên và địa chỉ. Đến khoảng 09 giờ tiệc nhậu kết thúc, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 64G1-217.32 chở vợ là Nguyễn Thị Mỹ D đi tỉnh Bình Dương để làm thuê, cùng đi có Nguyễn Chung T điều khiển xe mô tô đi một mình, Tâm điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Đại Tr. Khi đến quán nước của Ngô Thị Hồng P, bị cáo gặp Nguyễn Văn D đang ngồi uống nước cùng với Nguyễn Văn Duy và Huỳnh Quang T. D kêu T dừng xe lại và nói “*Tụi bây kiếm thằng Đ hay gì, anh em không hà bỏ qua đi*” bị cáo trả lời “*có gì mà bỏ qua, mấy bảo kê cho thằng Đ hay gì*”. Bị cáo T điều khiển xe mô tô chạy tiếp được một đoạn, sau đó quay xe lại quán của chị P tìm D. Khi đến quán thấy D đứng nghe điện thoại, bị cáo T dừng xe lại để nói chuyện thì bị D đánh vào mặt, xô xe ngã xuống mặt lộ và nhặt một đoạn gỗ đánh bị cáo. Tr đến ngăn cản, đánh nhau với D và bị đánh trúng vào khuỷu tay phải, D dùng đoạn gỗ ném bị cáo và Tr rồi bỏ chạy vào vườn chôm chôm cạnh quán của chị P.

Lúc này bị cáo lấy một đoạn cây tầm vông dài khoảng 50cm đuổi theo D nhưng không kịp. Bị cáo nhìn thấy xe mô tô biển số 64G1-148.85 của Duy đang đậu trước quán của chị P, nghĩ là xe của D nên dùng một đoạn tầm vông đập 01 cái vào phần đầu xe làm hư hỏng. Tiếp tục bị cáo đi tìm D nhưng không gặp mà thấy xe mô tô biển số 64H8-9453 của Tr đang đậu, bị cáo dùng đoạn tầm vông đập 01 cái vào xe 64H8-9453 làm xe bị hư hỏng và gãy một đoạn tầm vông. Bị cáo đi vào quán của chị P lấy con dao (loại dao cưa nước đá) có chiều dài khoảng 40cm để trên thùng xốp đựng nước đá chém nhiều cái vào xe mô tô biển số 64G1: 148.85 rồi ném con dao qua bãi cỏ cạnh đường tỉnh 902. Sau đó bị cáo điều khiển xe chở D đến huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để làm thuê.

Tại kết luận số 63/K1/ĐGTSTTHS/2017, ngày 25/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mang Thít đã kết luận xác định giá tài sản bị hư hỏng của 02 chiếc xe gồm:

Tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 64G1-148.85, nhãn hiệu YAMAHA; số loại Exciter 150; là 3.408.000đ.

Tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 64H8- 9453, nhãn hiệu Wave S là 78.800đ.

Ngày 01/11/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Đại T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại điều 178 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Hiện Nguyễn Triệu D yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa xe là 4.615.000đ và Huỳnh Quang T yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa xe là 419.000đ. Bị cáo đã bồi thường xong. Hai xe mô tô biển số 64G1- 148.85 và xe mô tô biển số 64H8-9453 đã trả lại cho bị hại.

Tại bản án sơ thẩm số 03/2018/HSST ngày 05/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đại T, 03 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/02/2018, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo để về làm lo cho gia đình, bị cáo có hai con nhỏ. Nhưng bị cáo không đưa ra tình tiết giảm nhẹ nào mới. Bị cáo thừa nhận án sơ thẩm xử bị cáo tội Cố ý làm hư hỏng tài sản là đúng với hành vi bị cáo đã gây ra.

Kiểm sát viên nêu quan điểm giải quyết vụ án: phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giá trị tài sản bị hư hỏng, nhân thân bị cáo. Án sơ thẩm xử là có căn cứ đúng tội, đúng pháp luật có xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng. Bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới nên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị bác đơn kháng cáo của bị cáo, xử y án sơ thẩm. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đại T thừa nhận ngày 22 tháng 8 năm 2017 bị cáo có dùng một đoạn tầm vông, và 01 con dao dùng chặt nước đá đập làm hư hỏng hai chiếc xe biển số 64G1 – 148.85 và xe biển số 64H8 – 9453, đồng thời dùng dao chém vào chiếc xe biển số 64G1 – 148.85 làm thiệt hại hai chiếc xe là 3.486.800 đồng là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với lời khai của người bị hại; với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thu thập và được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm. Do đó án sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo.

[2] Án sơ thẩm xử bị cáo Trà mức án 03 tháng tù là có căn cứ, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên không có căn cứ để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, xử y án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Đại T.

[3] Xét việc đề nghị của Kiểm sát viên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải nộp.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đại T. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 03/2018/HSST ngày 05/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Tuyên bị cáo Nguyễn Đại T, phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đại T: 03 (Ba) tháng tù, về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành bản án.

2/. Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Đại T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDCC: 1;
- VKSND TVL: 2;
- TA+Chi cục THA HMT: 3;
- SỞ TƯ PHÁP: 1,
- PHÒNG HS CAVL: 1;
- TTG+BC: 02;
- Phòng KTNV và THA: 01;
- Lưu hồ sơ vụ án: 4.

Nguyễn Văn Hòa